

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U M T
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày: 02.4.2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U M T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Châu Văn Ân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Nhã

2. Bà Phạm Thị Lan

Nghề nghiệp: Giáo viên

Nơi công tác: Trường THPT huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tú Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/HSST-QĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1996; Nơi sinh: huyện V Th, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký NKTT: ấp 2, xã T T, huyện V Th, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp 2, xã T T, huyện V Th, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1973 và bà

Nguyễn Thị L, sinh năm 1969; vợ không; con không; tiền sự không; tiền án không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2018 cho đến nay (có mặt).

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: không

* Người bào chữa cho bị cáo: không.

* Bị hại:

Nguyễn Hoài C, sinh năm 1992 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp M K, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

* Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Minh Th, sinh ngày 28/12/2001 (đang chấp hành án tại Trại giam Long Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M K, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo Th là người chưa thành niên với tư cách người có quyền lợi liên quan trong vụ án. Viện kiểm sát đã giải thích quyền trợ giúp pháp lý cho đương sự Th. Đương sự Th từ chối trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền lợi cho mình.

* Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Minh Th:

Ông Nguyễn Việt Tr, sinh năm 1980 (cha ruột Th)

Bà Bùi Thị K, sinh năm 1981 (mẹ ruột Th có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M K, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

* Người làm chứng:

Nguyễn Minh Th, sinh ngày 28/12/2001 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M K, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 26/02/2018, sau khi uống rượu Nguyễn Văn Kh rủ Nguyễn Minh Th sinh ngày 28/12/2001 (chưa đủ 18 tuổi) đi chém Nguyễn Hoài C nhằm mục đích để trả thù do trước đó C gây thương tích cho Kh, thì Th đồng ý. Trước khi đi, Kh đi vào nhà bếp của mình lấy 01 cây dao (loại dao yếm) dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại sắc nhọn, Kh cất giấu vào túi áo khoác rồi mang theo. Sau đó, Kh và Th đi xe mô tô đến quán cà phê Hoài M để uống nước, khoảng 15 phút sau, Nguyễn Duy T điều khiển xe mô tô chạy đến để uống nước. Đến khoảng 21 giờ cùng

ngày, Kh và Th nhờ T chở đến cầu chợ M Th, thuộc ấp M K, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang để đi chơi, thì T đồng ý. Sau đó T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Sirius (không biển số) chở Kh và Th đến cầu chợ M Th. Khoảng 10 phút sau, trong lúc ngồi nói chuyện, Kh nhìn thấy Nguyễn Hoài C điều khiển xe mô tô chạy đến tiệm tạp hóa của chị Trương Thị Trúc L, thuộc ấp M K – M Th để mua đồ, Kh cầm cây dao (mang theo sẵn) đi đến chỗ C còn Th đi theo phía sau Kh, lúc này Kh kêu C đến để nói chuyện, trong lúc nói chuyện với nhau, Kh dùng tay phải cầm dao chém liên tiếp trúng nhiều nhát vào người của C, làm cho C bị thương ở cẳng tay phải, bàn tay phải, khuỷu tay phải và cẳng chân phải chảy máu, ngay sau đó Th sử dụng 01 cái ghế nhựa đánh C thì C bỏ chạy. Sau khi bỏ chạy thoát, C đến trạm y tế xã M Th để khâu vết thương, còn Kh và Th bỏ chạy về nhà của mình, trên đường về Kh làm rơi dao xuống sông, vị trí không xác định. Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Hoài C có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Minh Th về tội cố ý gây thương tích. Sau khi gây án, Nguyễn Minh Th đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Ngày 08/11/2018, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã xét xử đối với Nguyễn Minh Th về hành vi cố ý gây thương tích. Nguyễn Văn Kh bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 16/12/2018, Kh bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 218/KL-PY ngày 20/4/2018 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Kiên Giang kết luận Nguyễn Hoài C, sinh năm 1992, địa chỉ ấp M K, xã M Th, huyện U M T – Kiên Giang, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mềm vùng khuỷu tay phải, mặt trước 1/3 giữa cẳng chân phải;
- Sẹo xơ cứng vùng bàn tay phải, 1/3 trên cẳng chân phải (02 vết) và vùng 1/3 giữa cẳng chân phải;
- Sẹo xơ cứng vùng cẳng tay phải gây mẻ (đứt) vỏ xương trụ phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng khuỷu tay phải là: **01%** (Một phần trăm).
- Vùng cẳng tay phải (mẻ xương trụ phải) là: **07%** (Bảy phần trăm).
- Vùng bàn tay phải là: **06%** (Sáu phần trăm).
- Vùng cẳng chân (bắp chân) phải là: **13%** (Mười ba phần trăm).
- + 1/3 trên cẳng chân (02 vết), mỗi vết là: **11%** (Mười một phần trăm).

+ 1/3 giữa cẳng chân phải là: **11%** (Mười một phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là: **16%** (Mười sáu phần trăm).

4. Vật gây thương tích: các thương tích do vật sắc gây nên.

5. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ và không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Vật chứng trong vụ án:

Đối với vật chứng là cây dao (loại dao đôn mía) bị cáo Nguyễn Văn Kh trực tiếp sử dụng gây thương tích cho Nguyễn Hoài C, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm, nhưng không tìm gặp.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS-HS ngày 21/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Kh về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn Kh đồng ý bồi thường cho Nguyễn Minh Th số tiền 4.700.000đ, để Th bồi thường cho bị hại Nguyễn Hoài C theo Bản án số 27 ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện U M T buộc Nguyễn Minh Th phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Hoài C số tiền 11.417.000đ.

Bị hại Nguyễn Hoài C không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Kh phải bồi thường gì thêm, nên miễn xét.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Kh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T đã truy tố. Bị cáo Kh xin giảm nhẹ hình phạt.

Theo đơn xin xét xử vắng mặt ngày 19/3/2019 Bị hại Nguyễn Hoài C yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Minh Th bồi thường chi phí điều trị số tiền 11.417.000đ theo Bản án số 27 ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện U M T, ngoài ra C không yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự C xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Kh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Minh Th và bị cáo Kh thỏa thuận, Kh trả lại cho Th số tiền 4.700.000đ (số tiền gia đình Th đã bồi thường xong cho C) và Th xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U M T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 20 giờ ngày 26/02/2018, Nguyễn Văn Kh rủ Nguyễn Minh Th là người chưa thành niên, đi đến cầu chợ M Th tìm Nguyễn Hoài C nhằm mục đích chém C để trả thù cho Kh, thì Th đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi đi tìm C, Kh và Th phát hiện Nguyễn Hoài C đến tiệm tạp hóa của bà Trương Thị Trúc L, thuộc ấp M K, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang để mua đồ dùng. Lúc này, Kh sử dụng dao (mang theo sẵn), loại dao yếm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại sắc nhọn, Kh chém Nguyễn Hoài C nhiều nhát trúng ở cẳng tay phải, bàn tay phải, khuỷu tay phải và cẳng chân phải, còn Th sử dụng ghế nhựa đánh C, làm cho C bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai của bị hại và tại bản Kết luận giám định **218/KL-PY** ngày 20/4/2018

của Trung tâm Pháp Y tỉnh Kiên Giang giám định đối với Nguyễn Hoài C sức khỏe ông C bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 16% (mười sáu phần trăm).

Bị cáo Nguyễn Văn Kh dùng dao yếm (loại dao đốn mía) gây thương tích cho C, là hung khí nguy hiểm. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Giữa bị cáo Kh và bị hại C có mâu thuẫn trước, do thù tức để giải quyết mâu thuẫn. Bị cáo Kh rủ Th tìm C đánh trả thù, được Th đồng ý, khi gặp C Th dùng cái ghế nhựa đánh C, bị cáo Kh dùng dao yếm (dao đốn mía) chém C gây thương tích. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, lưu manh, hung hãn, xem thường sức khỏe của ông C, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Kh có 01 tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo rủ Th tham gia đánh nhau, xúi giục Th người chưa thành niên phạm tội, bị cáo Th đã bị xử phạt hình sự bằng Bản án số 27/2018/HS-ST ngày 08/11/2018 Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Mặt khác, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra, bị bắt theo Quyết định truy nã số 06 ngày 08/8/2018 Công an huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo tạm nộp khắc phục một phần hậu quả với số tiền 2.000.000 đồng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm s khoản 1 Điều của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Đối với hành vi của Nguyễn Minh Th cố ý gây thương tích cho Nguyễn Hoài C, ngày 08/11/2018 Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang xét xử Nguyễn Minh Th theo Bản án số 27/2018/HS-ST.

Đối với hành vi Nguyễn Hoài C gây thương tích cho bị cáo Nguyễn Văn Kh, do bị cáo chưa yêu cầu khởi tố hình sự, nên không xử lý.

Đối với Nguyễn Duy T không biết việc điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Minh Th đi thực hiện hành vi phạm tội, nên không xử lý.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U M T về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Kh từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù là có cơ sở.

Bị cáo Kh xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét khi nghị án.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về biện pháp tư pháp:

Đối với vật chứng là cây dao (loại dao đôn mía) mà bị can Nguyễn Văn Kh trực tiếp sử dụng gây thương tích cho Nguyễn Hoài C, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm, nhưng không tìm gặp.

- Về trách nhiệm dân sự:

Tại Bản án số 27/2018/HSST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang “*Buộc bị cáo Nguyễn Minh Th bồi thường chi phí điều trị và chi phí khác cho ông Nguyễn Hoài C số tiền 11.417.000 đồng. Cản trừ số tiền gia đình bị cáo Th đã tạm nộp khắc phục hậu quả số tiền 2.000.000 đồng theo Biên lai thu số 03745 ngày 07/11/2018 tại chi cục Th hành án dân sự huyện U M T. Bị cáo Th còn phải bồi thường cho người bị hại C số tiền 9.417.000 đồng. Bị cáo Th được quyền yêu cầu Nguyễn Văn Kh hoàn trả số tiền theo tỷ lệ của từng bị cáo quy định pháp luật*”.

Bị hại Nguyễn Hoài C không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

Gia đình Nguyễn Minh Th đã bồi thường xong cho bị hại và chỉ yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Kh trả lại số tiền 4.700.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Kh đồng ý trả theo yêu cầu Nguyễn Minh Th. Cản trừ số tiền gia đình bị cáo Kh đã tạm nộp khắc phục hậu quả số tiền 2.000.000 đồng theo hai Biên lai thu tiền số 06312 ngày 26/02/2019 và 06313 ngày 01/3/2019 tại chi cục Th hành án dân sự huyện U M T. Bị cáo Kh còn phải trả cho Th số tiền 2.700.000 đồng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Kh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2018.

3. Về biện pháp tư pháp:

Đối với vật chứng là cây dao (loại dao đốn mía) mà bị cáo Nguyễn Văn Kh trực tiếp sử dụng gây thương tích cho Nguyễn Hoài C, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm, nhưng không tìm gặp.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Hoài C yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Minh Th liên đới bồi thường chi phí điều trị số tiền 11.417.000đ theo Bản án số 27/2018/HSST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Gia đình Nguyễn Minh Th đã bồi thường xong.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn Kh đồng ý hoàn trả cho Nguyễn Minh Th số tiền 4.700.000đ. Cấn trừ số tiền gia đình bị cáo Kh đã tạm nộp khắc phục hậu quả số tiền 2.000.000 đồng theo hai Biên lai thu tiền số 06312 ngày 26/02/2019 và 06313 ngày 01/3/2019 tại chi cục Th hành án dân sự huyện U M T. Bị cáo Kh còn phải trả cho Th số tiền 2.700.000đ.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn Kh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi đương sự cư trú.

“Trường hợp bản án, quyết định được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U M T;
- Cơ quan điều tra Công an huyện U M T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện U M T;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U M T;
- Lưu

Châu Văn Ấn